

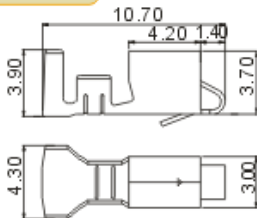


Yueqing sunrising electronics co.,ltd
 Tel: 0086-13634204680
<http://www.china-electrical-supplier.com>
master@china-electrical-supplier.com

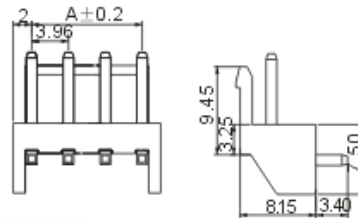
Specifications

Pitch	3.96mm
Poles	2~14
Useable wire range	AWG24#~18#
Applicable PC board thickness	1.6mm
Material	
Housing	NYlon66 UL94V-0
Pin header	
1. Wafer	NYlon66 UL94V-0
2. Pin	Brass
3. Terminal	Phosphor Bronze

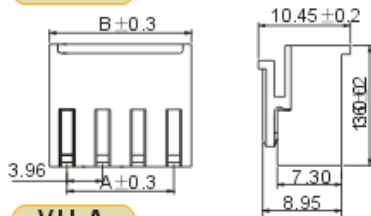
VH-T



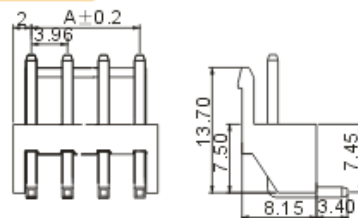
VH-AWD



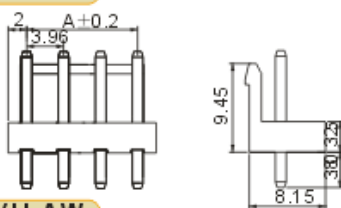
VH-Y



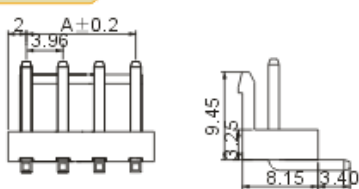
VH-AWDG



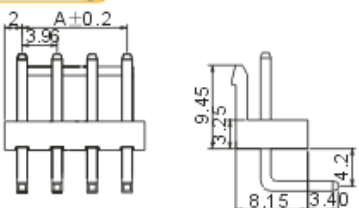
VH-A



VH-AW



VH-AWG



孔位 poles	型号(Type)						A	B
2	VH-2Y	VH-2A	VH-2AW	VH2AWG	VH-2AWS	VH-2AWSG	3.96	7.87
3	VH-3Y	VH-3A	VH-3AW	VH3AWG	VH-3AWS	VH-3AWSG	7.92	11.82
4	VH-4Y	VH-4A	VH-4AW	VH4AWG	VH-4AWS	VH-4AWSG	11.88	15.78
5	VH-5Y	VH-5A	VH-5AW	VH5AWG	VH-5AWS	VH-5AWSG	15.84	19.74
6	VH-6Y	VH-6A	VH-6AW	VH6AWG	VH-6AWS	VH-6AWSG	19.80	23.70
7	VH-7Y	VH-7A	VH-7AW	VH7AWG	VH-7AWS	VH-7AWSG	23.76	27.66
8	VH-8Y	VH-8A	VH-8AW	VH8AWG	VH-8AWS	VH-8AWSG	27.72	31.62
9	VH-9Y	VH-9A	VH-9AW	VH9AWG	VH-9AWS	VH-9AWSG	31.68	35.58
10	VH-10Y	VH-10A	VH-10AW	VH10AWG	VH-10AWS	VH-10AWSG	35.64	39.54
11	VH-11Y	VH-11A	VH-11AW	VH11AWG	VH-11AWS	VH-11AWSG	39.60	43.50
12	VH-12Y	VH-12A	VH-12AW	VH12AWG	VH-12AWS	VH-12AWSG	43.56	47.46
13	VH-13Y	VH-13A	VH-13AW	VH13AWG	VH-13AWS	VH-13AWSG	47.52	51.42
14	VH-14Y	VH-14A	VH-14AW	VH14AWG	VH-14AWS	VH-14AWSG	51.48	55.38